

Số: **52** /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 8 tháng 5 năm 2021

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020, UBND tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Thực hiện quy định của Luật Phí và Lệ phí và Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Tuy nhiên đến nay, một số căn cứ pháp lý để ban hành Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND đã có sự thay đổi: Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thay thế Thông tư số 250/2016/TT-BTC; Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thay thế Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp-Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020.

Ngoài ra, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 10344/VPCP- KTTH ngày 10/12/2020 về việc rà soát để giảm phí, lệ phí để tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, ngày 29/12/2020 Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 112/2020/TT-BTC quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch covid-19. Theo đó, kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021, mức thu phí đăng ký giao dịch bảo đảm và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng động sản (trừ tàu bay), tàu biển bằng 80% mức thu phí quy định tại điểm a, điểm b, điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 4 Thông tư số 202/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm và 80% mức thu phí quy định tại điểm c, đ khoản 1 Điều 1 Thông tư số 113/2017/TT- BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 202/2016/TT-BTC.

Theo quy định của điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư số 85/2019/TT-BTC thì *“Đối với các khoản phí, lệ phí vừa thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ Tài chính vừa thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (như... Phí đăng ký giao dịch bảo đảm...): quy định mức thu phí, lệ phí cần đảm bảo tương quan với mức thu phí, lệ phí do Bộ Tài chính quy định”*. Tuy nhiên, hiện nay mức thu phí đăng ký giao dịch bảo đảm bằng động sản (trừ tàu bay), tàu biển do Bộ Tài chính quy định tại Thông tư số 202/2016/TT-BTC đã có sự thay đổi.

Do đó, việc ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 của HĐND tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là cần thiết, nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời đảm bảo tương quan giữa mức thu phí đăng ký giao dịch bảo đảm và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của địa phương với mức thu phí đăng ký giao dịch bảo đảm và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng động sản (trừ tàu bay), tàu biển do Bộ Tài chính quy định trong bối cảnh cả hệ thống chính trị đang nỗ lực hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch bệnh covid-19.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích:

Mục đích xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 của HĐND tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là nhằm đảm bảo cho việc thực hiện pháp luật Phí và Lệ phí được thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND được xây dựng phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp Hiến, hợp pháp và tính thống nhất của Nghị quyết trong hệ thống pháp luật; tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm minh bạch về các mức thu và đối tượng thu phí, dễ tiếp cận, dễ thực hiện; phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương, không làm cản trở việc thực hiện các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (nếu có) và bảo đảm công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong quá trình xây dựng, ban hành Nghị quyết.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do các cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh thực hiện.

2. Đối tượng nộp phí

Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân yêu cầu đăng ký giao dịch bảo đảm; cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

IV. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết là tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIII, kỳ họp giữa năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ngày 07 tháng 7 năm 2021.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, CBTH;
- Lưu: VT, NCbđv249.



Đặng Văn Minh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2021/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ ...

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng:

Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

3. Đối tượng nộp phí:

Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân yêu cầu đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

4. Tổ chức thu phí:

a) Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi.

b) Các Chi nhánh trực thuộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi.

5. Các trường hợp miễn phí:

a) Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

b) Cá nhân, hộ gia đình đăng ký giao dịch bảo đảm để vay vốn tại tổ chức tín dụng theo chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn được miễn nộp phí đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

c) Yêu cầu sửa chữa sai sót về nội dung đăng ký giao dịch bảo đảm do lỗi của người thực hiện đăng ký giao dịch bảo đảm.

d) Thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, yêu cầu thay đổi nội dung đã thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, xoá thông báo việc kê biên của Chấp hành viên theo quy định của pháp luật Thi hành án.

đ) Chấp hành viên yêu cầu cung cấp thông tin về tài sản kê biên.

e) Điều tra viên, Kiểm sát viên và Thẩm phán yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ cho hoạt động tố tụng.

g) Trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là đối tượng không phải nộp phí đăng ký thì khi thực hiện đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký, đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp, xoá đăng ký, Văn phòng đăng ký đất đai có trách nhiệm đối chiếu giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất có trong hồ sơ lưu đăng ký thế chấp để làm cơ sở không thu phí đăng ký.

6. Mức thu phí:

| Số TT | NỘI DUNG | MỨC THU |
|----------|---|------------------------|
| 1 | Phí đăng ký giao dịch bảo đảm: | |
| a | Đăng ký giao dịch bảo đảm | 80.000 đồng/hồ sơ |
| b | Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm | 30.000 đồng/hồ sơ |
| c | Đăng ký thay đổi nội dung giao dịch bảo đảm đã đăng ký | 60.000 đồng/hồ sơ |
| d | Xoá đăng ký giao dịch bảo đảm | 20.000 đồng/hồ sơ |
| đ | Cấp bản sao văn bản chứng nhận nội dung đăng ký giao dịch bảo đảm | 25.000 đồng/hồ sơ |
| 2 | Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất | 30.000 đồng/trường hợp |

7. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí:

a) Người nộp phí thực hiện nộp phí theo từng lần phát sinh.

b) Định kỳ hàng tháng, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu của tháng trước vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc nhà nước.

c) Tổ chức thu phí được trích để lại 85% (*tám mươi lăm phần trăm*) trên tổng số tiền phí thu được trước khi nộp vào ngân sách nhà nước để trang trải chi phí cho việc thực hiện công việc, dịch vụ thu phí theo quy định. Phần còn lại 15% (*mười lăm phần trăm*) nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định hiện hành.

d) Các nội dung khác liên quan đến việc kê khai, thu, nộp, quản lý, sử dụng phí được thực hiện theo quy định Luật Phí và lệ phí năm 2015, Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí và các quy định khác có liên quan.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Trường hợp mức thu phí đăng ký giao dịch bảo đảm và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng động sản (trừ tàu bay), tàu biển do Bộ Tài chính quy định có sự điều chỉnh thì mức thu phí tại Nghị quyết này cũng sẽ được điều chỉnh bằng với mức thu phí do Bộ Tài chính quy định nhằm đảm bảo sự tương quan giữa mức thu phí đăng ký giao dịch bảo đảm và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh với mức thu phí đăng ký giao dịch bảo đảm và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng động sản (trừ tàu bay), tàu biển do Bộ Tài chính quy định theo quy định của điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XII, kỳ họp thứ... thông qua ngày tháng năm 2021 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu của UBND tỉnh;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính (báo cáo);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH và ĐBQH bầu ở tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Các Hội, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH tỉnh và VP HĐND tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh; Báo Quảng Ngãi;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- C, PVP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân